

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM KHÊ
TỈNH PHÚ THỌ**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 20/2023/HS - ST
Ngày 07 tháng 02 năm 2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ - TỈNH PHÚ THỌ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đinh Thị Thu Huyền.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Việt Tú và ông Nguyễn Văn Trò.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Cẩm Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 01 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Quang N

Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 25 tháng 09 năm 1991 tại Cẩm Khê, Phú Thọ;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12;

Nơi ĐKTT: Khu Đ, xã Đ, huyện C, tỉnh P;

Bố đẻ: Nguyễn Văn B, sinh năm 1968; Mẹ đẻ: Vũ Thị L, sinh năm 1968, hiện nay đều ở xã Đ, huyện C, tỉnh P;

Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1991, hiện nay ở xã Đ, huyện C, tỉnh P;

Bị cáo có 02 con: con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2019

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 01/11/2022, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/11/2022. Hiện nay, bị cáo đang tại ngoại tại xã Đ, huyện C, tỉnh P.

2. Họ và tên: Nguyễn Quang H

Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 16 tháng 12 năm 1986 tại Cẩm Khê, Phú Thọ;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12;

Nơi ĐKTT: Khu Đ, xã Đ, huyện C, tỉnh P;

Bố đẻ: Nguyễn Ngọc K, sinh năm 1958; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị B, sinh năm 1960, hiện nay đều ở xã Đ, huyện C, tỉnh P;

Vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1989, hiện nay ở xã Đ, huyện C, tỉnh P;

Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2014;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo không bị bắt, tạm giữ. Bị cáo đầu thú và được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/11/2022. Hiện nay, bị cáo đang tại ngoại tại xã Đ, huyện C, tỉnh P.

3. Họ và tên: Bùi Bá S

Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 20 tháng 03 năm 1987 tại Cẩm Khê, Phú Thọ;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12;

Nơi ĐKTT: Khu Đ, xã Đ, huyện C, tỉnh P;

Bố đẻ: Bùi Văn K, sinh năm 1960; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1962, hiện nay đều ở xã Đ, huyện C, tỉnh P;

Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1986, hiện nay ở xã Đ, huyện C, tỉnh P;

Bị cáo có 02 con: con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2009;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 01/11/2022, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/11/2022. Hiện nay, bị cáo đang tại ngoại tại xã Đ, huyện C, tỉnh P.

4. Họ và tên: Phạm Công S

Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 15 tháng 06 năm 1985 tại Cẩm Khê, Phú Thọ;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12;

Nơi ĐKTT: Khu Đ, xã Đ, huyện C, tỉnh P;

Bố đẻ: Phạm Văn T, sinh năm 1960; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1961, hiện nay đều ở xã Đ, huyện C, tỉnh P;

Vợ: Hoàng Thị T, sinh năm 1991, hiện nay ở xã Đ, huyện C, tỉnh P;

Bị cáo có 03 con: con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2017;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 01/11/2022, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/11/2022. Hiện nay, bị cáo đang tại ngoại tại xã Đ, huyện C, tỉnh P.

(Các bị cáo đều có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 01 giờ 10 phút ngày 01/11/2022, tại khu vực đồi Đá Giải thuộc Khu Đ, xã Đ, huyện C, tỉnh P, Công an xã Đ tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Bùi Bá S, sinh năm 1987, Phạm Công S, sinh năm 1985, Nguyễn Quang H, sinh năm 1986 và Nguyễn Quang N, sinh năm 1991 đều có nơi ĐKTT tại khu Đ, xã Đ đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh “ba cây” sát phạt nhau bằng tiền. Quá trình bắt giữ, Nguyễn Quang H đã cầm theo số tiền 1.630.000 đồng trên chiếu bạc và chạy trốn.

Vật chứng thu giữ tại nơi các đối tượng ngồi đánh bạc gồm: 04 (bốn) vỏ bao tải; 02 (hai) chiếc đèn pin; 36 (ba mươi sáu) quân bài tú lơ khơ; Số tiền 5.500.000 đồng (Năm triệu năm trăm nghìn đồng)

Quá trình điều tra làm rõ: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 31/10/2022, Bùi Bá S, Phạm Công S, Nguyễn Quang H và Nguyễn Quang N rủ nhau đến khu vực đồi Đá Giải thuộc khu Đ, xã Đồng Lương, huyện Cẩm Khê để đánh bạc. Nguyễn Quang H là người chuẩn bị công cụ phương tiện để đánh bạc bao gồm 02 đèn pin, 04 vỏ bao tải, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài. Các đối tượng chỉ sử dụng 36 quân bài từ quân Át đến quân 9 và vứt bỏ các quân bài 10, J, Q, K của bốn chất rô, cơ, tép, bích. Khi đến nơi, các đối tượng đã trải 04 vỏ bao tải trên nền đất (01 vỏ bao tải của Nguyễn Quang H dùng để ngồi được cắt rời 02 mép, sau đó trải một nửa vỏ bao tải ra vị trí giữa bốn người làm vị trí để chia bài), sử dụng 02 đèn pin để chiếu sáng và tiến hành ngồi đánh bạc dưới hình thức đánh “ba cây”, được thua bằng tiền. Vị trí ngồi của các đối tượng như sau: ngồi bên phải H là Nguyễn Quang N, ngồi bên trái H là Bùi Bá S, ngồi đối diện H là Phạm Công S.

Về hình thức đánh bạc, các đối tượng quy định cụ thể như sau: Người chơi sử dụng 36 quân bài tú lơ khơ bao gồm từ quân Át đến quân 9. Một người làm người cầm cái, chia cho mỗi người chơi 03 quân bài, sau đó tất cả người chơi lên bài cộng điểm để so điểm với người cầm cái, đồng thời đặt tiền cược. Cách tính điểm: Tổng điểm 03 quân bài cao nhất là 10 điểm, nếu tổng điểm của 03 quân bài lớn hơn 10 thì phải trừ đi 10. Số tiền đặt cược mỗi ván bạc giới hạn thấp nhất là 50.000 đồng, cao nhất là 100.000 đồng. Nếu điểm của người chơi cao hơn điểm của người cầm cái (được coi là thắng bạc), người chơi sẽ được người cầm cái trả số tiền bằng với số tiền đã đặt cược trước đó. Nếu điểm của người chơi thấp hơn điểm của người cầm cái (được coi là thua bạc), người chơi sẽ mất số tiền mình đã đặt cược cho người cầm cái trước đó. Nếu điểm của người chơi bằng với điểm của người cầm cái, thì tiến hành so sánh các chất của quân bài theo thứ tự từ cao xuống thấp: Rô, cơ, tép, bích để xác định người thắng, người thua bạc. Trong ván bạc nếu ai được 10 điểm thì sẽ được cầm cái và chia bài ván tiếp theo.

Khi đi đánh bạc, Bùi Bá S có 570.000 đồng, Phạm Công S có 460.000 đồng, Nguyễn Quang N có 300.000 đồng và đều sử dụng toàn bộ số tiền này vào mục đích đánh bạc. Nguyễn Quang H mang theo 5.800.000đ, H lấy ra 800.000đ sử dụng để đánh bạc, còn lại 5.000.000đ H để lại trong ví không sử dụng vào mục đích đánh bạc. Trong khi đánh bạc, Nguyễn Quang N do thua bạc hết số tiền 300.000 đồng đã mang theo trước đó nên hỏi vay của Nguyễn Quang H số tiền 5.000.000 đồng để tiếp tục chơi. H đồng ý và đã lấy số tiền 5.000.000đ trong ví cho N vay.

Với hình thức và số tiền đánh bạc nêu trên, các bị can chơi đánh bạc đến 01 giờ ngày 01/11/2022 thì bị Công an xã Đ phát hiện, bắt quả tang. Quá trình bắt giữ, bị can Nguyễn Quang H đã cầm theo số tiền 1.630.000 đồng trên chiếu bạc và chạy trốn. Đến ngày 03/11/2022, Nguyễn Quang H đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Khê để đầu thú, khai nhận về hành vi đánh bạc và tự nguyện giao nộp toàn bộ số tiền 1.630.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 7.130.000 đồng (Bảy triệu một trăm ba mươi nghìn đồng), trong đó gồm 1.630.000đ là tiền

Nguyễn Quang H cầm theo khi chạy trốn, còn lại 5.500.000đ là số tiền thu giữ tại nơi các bị cáo ngồi đánh bạc.

Tại cơ quan điều tra, các bị can Nguyễn Quang N, Nguyễn Quang H, Bùi Bá S, Phạm Công S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị can phù H với nhau và phù H với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 06/CT- VKSCK ngày 16 tháng 01 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ đã truy tố các bị cáo Nguyễn Quang N, Nguyễn Quang H, Bùi Bá S, Phạm Công S về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thú nhận hành vi phạm tội nay không còn lời bào chữa nào khác.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê thực hành quyền công tố nhà nước tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Quang N, Nguyễn Quang H, Bùi Bá S, Phạm Công S phạm tội "Đánh bạc"

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1, 3 Điều 35 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Quang N, Bùi Bá S, Phạm Công S.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1, 3 Điều 35 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Quang H.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang N từ 23.000.000đ đến 25.000.000đ để nộp ngân S nhà nước.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H từ 21.000.000đ đến 23.000.000đ để nộp ngân S nhà nước.

Xử phạt bị cáo Bùi Bá S, Phạm Công S mỗi bị cáo từ 20.000.000đ đến 21.000.000đ để nộp ngân S nhà nước.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 04 (bốn) vỏ bao tải; 02 (hai) chiếc đèn pin; 36 (ba mươi sáu) quân bài tú lơ khơ. (Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 17/01/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê).

Tịch thu nộp vào ngân S nhà nước số tiền 7.130.000 đồng (Bảy triệu một trăm ba mươi nghìn đồng). Đây là khoản tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.(Hiện đang tạm giữ tại tài khoản số: 3949.0.1054410.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 17/01/2023).

* Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Quang N, Nguyễn Quang H, Bùi Bá S, Phạm Công S mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên của bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định và H pháp.

[2] Về những chứng cứ xác định các bị cáo có tội: Xét lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang của cơ quan điều tra và vật chứng đã thu được phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 23 giờ 30 phút ngày 31/10/2022 đến 01 giờ ngày 01/11/2022, tại khu vực đồi Đá Giải thuộc Khu Đ, xã Đ, huyện C, tỉnh P, Bùi Bá S - sinh năm 1987, Phạm Công S - sinh năm 1985, Nguyễn Quang H - sinh năm 1986 và Nguyễn Quang N - sinh năm 1991 đều có nơi cư trú tại khu Đ, xã Đ đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh “ba cây”, sát phạt nhau bằng tiền với tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc là 7.130.000 đồng (Bảy triệu một trăm ba mươi nghìn đồng).

Trong vụ án này các bị cáo Nguyễn Quang N, Nguyễn Quang H, Bùi Bá S, Phạm Công S là những người đánh bạc, trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội nên có vai trò là người thực hành trong vụ án đồng phạm này.

Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự

Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định:

“ 1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000đ hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...”

[3] Xét tính chất vụ án là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của các bị cáo đã gây mất trật tự trị an ở địa phương. Bồi lẽ vắn nạn cờ bạc là một trong các tệ nạn xã hội mà nhà nước ta đang quản lý chặt chẽ, nghiêm cấm mọi tổ chức, cá nhân tổ chức đánh bạc, đánh bạc dưới mọi hình thức để làm lành mạnh các quan hệ xã hội, từ việc đánh bạc thường dẫn đến những tội phạm khác, ảnh hưởng đến trật tự công cộng vì vậy đấu tranh với tội này là rất cần thiết, cần đưa ra xét xử nghiêm trước pháp luật.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

[4.1] Về nhân thân: Các bị cáo Nguyễn Quang N, Nguyễn Quang H, Bùi Bá S, Phạm Công S đều có nhân thân tốt.

[4.2] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Nguyễn Quang N, Nguyễn Quang H, Bùi Bá S, Phạm Công S đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Quang N, Nguyễn Quang H, Bùi Bá S, Phạm Công S đều được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là phạm tội lần đầu và thuộc trường H ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo Nguyễn Quang H sau khi phạm tội đã đến Công an huyện Cẩm Khê đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và tự nguyện giao nộp toàn bộ số tiền 1.630.000 đồng nên bị cáo H được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Từ những phân tích, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy các bị cáo đều có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Vì vậy không cần cách ly các bị cáo khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo cũng đủ điều kiện giáo dục các bị cáo trở thành người tốt và có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”.

Do đã áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Nguyễn Quang N, Nguyễn Quang H, Bùi Bá S, Phạm Công S.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 04 (bốn) vỏ bao tải; 02 (hai) chiếc đèn pin; 36 (ba mươi sáu) quân bài tú lơ khơ. Đây là vật mà các bị cáo sử dụng để làm công cụ phương tiện để đánh bạc và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy là phù H.

Đối với số tiền 7.130.000 đồng (Bảy triệu một trăm ba mươi nghìn đồng) tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Đây là khoản tiền do các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc cần tịch thu nộp vào ngân S nhà nước là phù H.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề xuất về hình phạt đối với các bị cáo và việc xử lý vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy phù H nên chấp nhận.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật .

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[I] Áp dụng Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Quang N, Nguyễn Quang H, Bùi Bá S, Phạm Công S phạm tội “Đánh bạc”.

1, Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1, 3 Điều 35 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quang N 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng) để nộp ngân S nhà nước.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo N.

2, Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1, 3 Điều 35 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quang H 23.000.000đ (Hai mươi ba triệu đồng) để nộp ngân S nhà nước.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo H.

3, Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1, 3 Điều 35 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Bùi Bá S 21.000.000đ (Hai mươi một triệu đồng) để nộp ngân S nhà nước.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo S.

4, Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1, 3 Điều 35 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Phạm Công S 21.000.000đ (Hai mươi một triệu đồng) để nộp ngân S nhà nước.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo S.

* Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 04 (bốn) vỏ bao tải; 02 (hai) chiếc đèn pin; 36 (ba mươi sáu) quân bài tú lơ khơ. (Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 17/01/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê).

Tịch thu nộp vào ngân S nhà nước số tiền 7.130.000 đồng (Bảy triệu một trăm ba mươi nghìn đồng). Đây là khoản tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.(Hiện đang tạm giữ tại tài khoản số: 3949.0.1054410.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 17/01/2023).

* Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Quang N, Nguyễn Quang H, Bùi Bá S, Phạm Công S mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng điều 26 Luật thi hành án dân sự, các bị cáo phải thực hiện nghĩa vụ thi hành án dân sự, nếu không tự nguyện thi hành án thì bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 7a, điều 9 Luật thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm các bị cáo (có mặt) được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh phú thọ xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện, tỉnh;
- Công an H.Cẩm Khê;
- Chi cục THADS H.Cẩm Khê;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- THA- HS;
- Các bị cáo;
- UBND xã Đ, huyện Cẩm Khê;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

